

Số: 179 /TTr-UBND

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 12 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về quy định việc hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức,
viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận,
bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Nghị quyết số 29/2005/NQ-HĐND ngày 28/12/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 về việc quy định chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Sau 10 năm thực hiện, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực; số lượng, chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2006 đến 2015, số lượng cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, được hưởng chế độ trợ cấp 01 lần sau khi nhận văn bằng tốt nghiệp và được hỗ trợ khi Nhà nước phong học hàm theo Quyết định 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 của UBND tỉnh là 1.049 người, với tổng kinh phí hỗ trợ 5.920.000.000 đồng. Ngoài ra, số lượng cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và được hưởng trợ cấp hàng tháng do các cơ quan, đơn vị có người đi học hỗ trợ theo quy định tại Quyết định 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 của UBND tỉnh từ năm 2011 - 2015 là 2.588 người, với tổng kinh phí hỗ trợ 19.541.069.000 đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Quyết định số 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 của UBND tỉnh đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế cần phải khắc phục cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, cụ thể như sau:

- Việc quy định mức trợ cấp đào tạo theo Thông tư số 79/2005/TT-BTC ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính được thay thế bằng Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16/6/2008 và đến nay đã được thay thế bằng Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Các mức trợ cấp đào tạo được xây dựng từ năm 2005, khi đó mức lương cơ sở là 350.000 đồng, đến nay mức lương cơ sở đã được nâng lên 1.210.000

đồng, do đó không còn phù hợp với tình hình thực tế. Mặt khác, các mức trợ cấp theo Quyết định số 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 được quy định bằng số tiền cụ thể nên khi Nhà nước thay đổi mức lương cơ sở thì các mức trợ cấp vẫn không thay đổi.

Với những tồn tại, hạn chế nêu trên, việc ban hành quy định mới để thay thế Quyết định số 746/2006/QĐ-UBND ngày 20/3/2006 của UBND tỉnh là thực sự cần thiết. Trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Quy định về hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về đối tượng, điều kiện cử đi đào tạo, mức hỗ trợ, mức thưởng và quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo và được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng được hỗ trợ là cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc trong nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý; ưu tiên viên chức làm công tác nghiên cứu, hoạt động khoa học, hoạt động nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực: Y tế, khoa học công nghệ, nông nghiệp và các trường đại học, cao đẳng không phải là cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc trong nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; mở rộng thêm đối tượng cán bộ, công chức xã thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đảo, cụ thể:

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể, cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) là cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc trong nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ: Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp II (sau đây gọi chung là đào tạo sau đại học) ở trong nước và ở nước ngoài (không kể những khóa học chuyển đổi bằng tương đương) hoặc đào tạo cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị.

- Viên chức làm công tác nghiên cứu, hoạt động khoa học, hoạt động nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực: Y tế, khoa học công nghệ, nông nghiệp và các trường đại học, cao đẳng được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước và ở nước ngoài (không kể những khóa học chuyển đổi bằng tương đương).

- Cán bộ, công chức cấp xã công tác tại các xã miền núi, xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đảo (do cấp

có thẩm quyền công nhận) được cơ quan có thẩm quyền cử đi tạo trình độ đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể, cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư và được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư.

3. Điều kiện được cử đi đào tạo

a) Đào tạo sau đại học:

- Đối với cán bộ, công chức:

+ Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và ít nhất có 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; không quá 45 tuổi đối với nữ và 50 tuổi đối nam tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần tiếp theo;

+ Có cam kết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị (hoặc các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền) sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo. Đối với trường hợp cử đi đào tạo lần tiếp theo, nếu thời gian công tác còn lại ít hơn 02 lần thời gian đào tạo thì cam kết thực hiện nhiệm vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;

+ Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, chức danh đang đảm nhiệm hoặc được quy hoạch;

+ Có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

- Đối với viên chức:

+ Không trong thời gian tập sự; không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; không quá 45 tuổi đối với nữ và 50 tuổi đối nam tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần tiếp theo;

+ Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị (hoặc các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền) sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo. Đối với trường hợp cử đi đào tạo lần tiếp theo, nếu thời gian công tác còn lại ít hơn 02 lần thời gian đào tạo thì cam kết thực hiện nhiệm vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;

+ Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

+ Có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

b) Đào tạo cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị: Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và cơ sở đào tạo.

c) Đào tạo đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị: Cán bộ, công chức xã được cử đi đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị trong trường hợp nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tiêu chuẩn chức danh đang đảm nhiệm và theo quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức của xã; có cam kết thực hiện nhiệm vụ tại địa phương hoặc các cơ quan, đơn vị, địa phương khác thuộc huyện quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

4. Mức hỗ trợ, mức thưởng

a) Hỗ trợ trong thời gian đào tạo sau đại học:

- Trình độ Tiến sĩ:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 18 (mười tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

- Trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp II:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 15 (mười lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 12 (mười hai) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

- Trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp I:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 10 (mười) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 8 (tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

b) Hỗ trợ trong thời gian đào tạo đại học, cao đẳng chuyên môn (cả trong và ngoài tỉnh): Hỗ trợ 8 (tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

c) Hỗ trợ trong thời gian đào tạo trình độ cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị:

- Đào tạo ngoài tỉnh: Thực hiện theo quy định hiện hành của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 6 (sáu) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

d) Hỗ trợ đặc thù trong thời gian đào tạo:

Hỗ trợ đặc thù áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ thuộc đối tượng hỗ trợ kinh phí tại Quy định này được cử đi đào tạo, ngoài mức hỗ trợ chung còn được hỗ trợ thêm 1 (một) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khoá; trường hợp cán bộ, công chức, viên chức là nữ đang nuôi con nhỏ dưới 24 tháng tuổi được hỗ trợ thêm 1,5 (một phẩy năm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khoá.

đ) Hỗ trợ một lần sau khi nhận văn bằng tốt nghiệp sau đại học:

- Trình độ Tiến sĩ, mức hỗ trợ bằng 25 (hai lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp II, mức hỗ trợ bằng 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp I, mức hỗ trợ bằng 15 (mười lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

e) Mức thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư:

- Chức danh Giáo sư được thưởng 50 (năm mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Chức danh Phó Giáo sư được thưởng 35 (ba lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

5. Nguồn kinh phí và phương thức chi trả

a) Nguồn kinh phí hỗ trợ và thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm.

b) Kinh phí hỗ trợ trong thời gian đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan, đơn vị có người đi học chi trả trong nguồn kinh phí chi thường xuyên được cơ quan có thẩm quyền giao, phê duyệt hàng năm (tùy vào tình hình thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị để chi trả hàng năm hoặc chi trả một lần sau khi có văn bằng tốt nghiệp).

c) Kinh phí hỗ trợ một lần sau khi nhận văn bằng tốt nghiệp sau đại học và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư do Sở Nội vụ tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo kế hoạch phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

6. Về hoàn trả kinh phí hỗ trợ

a) Hoàn trả toàn bộ kinh phí hỗ trợ đối với các trường hợp công chức, viên chức được cử đi đào tạo, đã hưởng kinh phí hỗ trợ theo Quy định này, khi:

- Cán bộ, công chức, viên chức tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc thôi việc trong thời gian được cử đi đào tạo;

- Cán bộ, công chức, viên chức tham gia khoá học đầy đủ thời gian theo quy định (có xác nhận của cơ sở đào tạo) nhưng không được cấp văn bằng do nguyên nhân chủ quan;

- Cán bộ, công chức, viên chức bỏ việc hoặc thôi việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết theo quy định.

b) Trong trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 điều này, cơ quan có thẩm quyền chỉ đồng ý cho cán bộ, công chức, viên chức chuyển công tác đến các cơ quan, đơn vị không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh khi đã hoàn trả đầy đủ kinh phí hỗ trợ theo quy định.

7. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện Quy định về hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư kể từ ngày 01/01/2017.

8. Tổ chức thực hiện

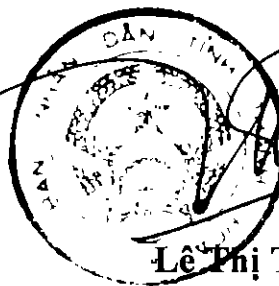
Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư và giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

Số: /2016/NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04/12/2014 của Bộ Nội vụ Quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /HĐND-PC ngày / /2016 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, với các nội dung sau:

1. Đối tượng được hưởng kinh phí hỗ trợ và thưởng:

a. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể, cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị)

là cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc trong nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ: Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp II (sau đây gọi chung là đào tạo sau đại học) ở trong nước và ở nước ngoài (không kể những khóa học chuyển đổi bằng tương đương) hoặc đào tạo cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị.

b. Viên chức làm công tác nghiên cứu, hoạt động khoa học, hoạt động nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực: Y tế, khoa học công nghệ, nông nghiệp và các trường đại học, cao đẳng được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước và ở nước ngoài (không kể những khóa học chuyển đổi bằng tương đương).

c. Cán bộ, công chức cấp xã công tác tại các xã miền núi, xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đảo (do cấp có thẩm quyền công nhận) được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị.

d. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể, cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư và được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư.

2. Điều kiện được cử đi đào tạo:

a. Đào tạo sau đại học:

- Đối với cán bộ, công chức:

+ Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và ít nhất có 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; không quá 45 tuổi đối với nữ và 50 tuổi đối nam tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần tiếp theo;

+ Có cam kết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị (hoặc các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền) sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo. Đối với trường hợp cử đi đào tạo lần tiếp theo, nếu thời gian công tác còn lại ít hơn 02 lần thời gian đào tạo thì cam kết thực hiện nhiệm vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;

+ Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, chức danh đang đảm nhiệm hoặc được quy hoạch;

+ Có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

- Đối với viên chức:

+ Không trong thời gian tập sự; không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; không quá 45 tuổi đối với nữ và 50 tuổi đối với nam tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần tiếp theo;

+ Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị (hoặc các cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền) sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo. Đối với trường hợp cử đi đào tạo lần tiếp theo, nếu thời gian công tác còn lại ít hơn 02 lần thời gian đào tạo thì cam kết thực hiện nhiệm vụ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;

+ Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

+ Có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

b. Đào tạo cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị: Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và cơ sở đào tạo.

c. Đào tạo đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị: Cán bộ, công chức xã được cử đi đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị trong trường hợp nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tiêu chuẩn chức danh đang đảm nhiệm và theo quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức của xã; có cam kết thực hiện nhiệm vụ tại địa phương hoặc các cơ quan, đơn vị, địa phương khác thuộc huyện quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

3. Mức hỗ trợ, mức thưởng

a. Hỗ trợ trong thời gian đào tạo sau đại học:

- Trình độ Tiến sĩ:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 18 (mười tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

- Trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp II:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 15 (mười lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 12 (mười hai) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

- Trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp I:

+ Đào tạo ngoài tỉnh: Hỗ trợ 10 (mười) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

+ Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 8 (tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

b. Hỗ trợ trong thời gian đào tạo đại học, cao đẳng chuyên môn (cả trong và ngoài tỉnh): Hỗ trợ 8 (tám) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

c. Hỗ trợ trong thời gian đào tạo trình độ cử nhân chính trị, cao cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị:

- Đào tạo ngoài tỉnh: Thực hiện theo quy định hiện hành của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Đào tạo trong tỉnh: Hỗ trợ 6 (sáu) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

d. Hỗ trợ đặc thù trong thời gian đào tạo:

Hỗ trợ đặc thù áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết này được cử đi đào tạo, ngoài mức hỗ trợ chung còn được hỗ trợ thêm 1 (một) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa; trường hợp cán bộ, công chức, viên chức là nữ đang nuôi con nhỏ dưới 24 tháng tuổi được hỗ trợ thêm 1,5 (một phẩy năm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/khóa.

đ. Hỗ trợ một lần sau khi nhận văn bằng tốt nghiệp sau đại học:

- Trình độ Tiến sĩ, mức hỗ trợ bằng 25 (hai lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Dược sĩ chuyên khoa cấp II, mức hỗ trợ bằng 20 (hai mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Trình độ Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp I, mức hỗ trợ bằng 15 (mười lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

e. Mức thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư:

- Chức danh Giáo sư được thưởng 50 (năm mươi) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

- Chức danh Phó Giáo sư được thưởng 35 (ba lăm) lần mức lương cơ sở hiện hành/người.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ và thưởng

Nguồn kinh phí hỗ trợ và thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 2. Nghị quyết về hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư thay thế Nghị quyết số 29/2005/NQ-HĐND ngày 28/12/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc Quy định chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành và Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá khoá XVII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày tháng năm 2016 và có hiệu lực từ ngày.... tháng năm 2017./.

Nơi nhận:

- VP Quốc Hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính Phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu QH, đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cơ quan Đảng, UBMTTQ và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Chiến